

Số: **2488/QĐ-UBND**

Sơn La, ngày **28** tháng **11** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt
Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực Điện ảnh thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2289/QĐ-BVHTTDL ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện ảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 245/TTr-SVHTT&DL ngày 22/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện ảnh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, gồm 01 thủ tục hành chính cấp tỉnh.

(có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính có số thứ tự 45, phần A lĩnh vực Văn hoá; Quy trình nội bộ có số thứ tự 24, mục II, phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ

tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *u*

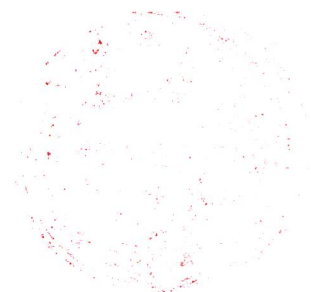
Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Như Điều 4;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tr (140b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh



**PHỤ LỤC I**

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Điện ảnh
thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
(Ban hành kèm theo Quyết định số **2488**/QĐ-UBND ngày **28** tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
	VĂN HÓA					
1	Thủ tục cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp phép phải cấp giấy phép. - Đối với văn hóa phẩm là phim: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La; qua đường bưu điện; hoặc thực hiện thủ tục hành chính trên cổng thông tin dịch vụ công tỉnh Sơn La	Không quy định	- Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh; - Nghị định số 22/2022/NĐ-CP ngày 25/3/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh; - Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16/7/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp phép phải cấp giấy phép. - Đối với trường hợp cần thời gian giám định văn hóa phẩm nhập khẩu tối đa không quá 12 ngày làm việc.				12/4/2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh; - Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2018. - Căn cứ Quyết định số 2289/QĐ-BVHTTDL ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện ảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
						hoá, Thể thao và Du lịch.

PHỤ LỤC II**Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Điện ảnh
thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch***(Ban hành Kèm theo Quyết định số ~~2488~~ /QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)***1. Thủ tục cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.****a. Trường hợp nhận đủ hồ sơ hợp lệ:**

- Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn (scan hồ sơ)	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Kèm scan hồ sơ	1/5 ngày
B2	Phòng Quản lý văn hóa thụ lý và xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý: Giao chuyên viên phụ trách tham mưu giải quyết	1/5 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo giấy phép đề nghị Lãnh đạo phòng thẩm định	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét, thẩm định, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	1/5 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt.	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt.	1/2 ngày
B4	Văn thư phát hành giấy phép và bàn giao cho bộ phận một cửa	Văn thư	Giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích	1/5 ngày

			kinh doanh	
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh	1/5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				02 ngày

b. Trường hợp đối với văn hóa phẩm là phim

- Thời gian giải quyết: 3 ngày làm việc

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn (scan hồ sơ)	Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Kèm scan hồ sơ	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý văn hóa thụ lý và xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công thụ lý	Ý kiến phân công thụ lý: Giao chuyên viên phụ trách tham mưu giải quyết	1/4 ngày
		Cán bộ, chuyên viên phụ trách được phân công	Dự thảo giấy phép đề nghị Lãnh đạo phòng thẩm định	1/2 ngày
		Lãnh đạo phòng xem xét, thẩm định, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Ý kiến thẩm định	1/2 ngày
B3	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt.	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt.	1/4 ngày

B4	Văn thư phát hành giấy phép và bàn giao cho bộ phận một cửa	Văn thư	Giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh	1/4 ngày
B5	Bộ phận một cửa tiếp nhận, trả kết quả cho khách hàng	Bộ phận Một cửa tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh	1 ngày
Tổng thời gian thực hiện				3 ngày